

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 25 /2019/HS-ST
Ngày 16-4-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sầm Dất Phấn**.

2. Bà **Nguyễn Thị Liệu**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Quách Kim Lân** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Luân** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/20191/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Văn H – sinh ngày 30/5/1998, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Mạnh H – sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Q – sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2018 đến 11/10/2018 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay” (Có mặt).

Người bị hại: Anh **Lương Thanh P** – sinh năm 1994; nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Lương Văn** – sinh năm 1973; nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Ông **Trịnh Đình P** – sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh **Huỳnh Văn S** – sinh ngày 02/02/2003; nơi cư trú: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Văn S: Bà **Phan Thị T** – sinh năm 1980 và ông **Huỳnh Văn H** – 1971; nơi cư trú: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh **Lương Thanh Đ** – sinh năm 2001; nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Anh **Nguyễn Duy T** – sinh năm 1995; nơi cư trú: xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Anh **Nguyễn Văn T** – sinh năm 1991; nơi cư trú: xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 02/10/2018, Huỳnh Văn S điều khiển xe mô tô không biển số đến gặp Lương Văn H và rủ H đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. Sau đó S dùng xe mô tô trên chở H vào khu vực Nông trường mía số 2, thuộc ấp 7, xã P, huyện Định Quán để tìm tài sản trộm cắp. Khi cả hai đến khu vực rẫy trồng mì thuộc xã P, huyện Định Quán, S phát hiện 01 xe mô tô biển số 60B5-786.77 của anh Lương Thanh P đang để trong rẫy mía, gần rẫy mì không có người trông coi. Thấy vậy, S dừng xe lại, rồi giao xe cho H điều khiển xe chạy trước để cảnh giới, còn S đi đến chỗ xe mô tô trên để trộm cắp. S dắt bộ xe mô tô vừa trộm cắp được ra gặp H, rồi cả hai nổ máy xe để tẩu thoát, nhưng do xe mô tô không nổ máy được sợ bị phát hiện, nên S và H đã dắt xe mô tô trên đi cất giấu tại rẫy mía cách đó khoảng 200m để quay lại lấy sau. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày anh P phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm nên đã truy hô cùng một số người dân đi tìm quanh khu vực, thì phát hiện H đang chở S tẩu thoát. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên anh P cùng người dân đã giữ H và S lại để hỏi, thì S và H thừa nhận đã trộm cắp xe mô tô của anh P đồng thời dẫn đến nơi cất giấu xe. Sau đó, anh P trình báo Công an xã P, huyện Định Quán đến lập biên bản quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Lương Văn H và Huỳnh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tài sản thiệt hại: Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán ngày 05/10/2018, kết luận 01 xe mô tô biển số 60S7-9451 trị giá là 15.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60B5-786.77 và 01 xe mô tô biển số 60S7-9451.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 19/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ nguyên Quyết định đã truy tố; Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 08 đến 10 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không thắc mắc khiếu nại gì nên không xét.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[2] Về tính hợp pháp những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và những người tham gia tố tụng cung cấp: Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Những chứng cứ do bị hại, bị cáo cung cấp là hợp pháp.

[3] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/10/2018, tại ấp 7, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Lương Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lương Thanh P 01 xe mô tô biển số 60B5-786.77. Giá trị tài sản thiệt hại là 15.000.000 đồng.

Như vậy, có căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tài sản được thu hồi và đã trao trả cho chủ sở hữu; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Anh Lương Thanh P và anh Trịnh Đình P đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt

hại, tại phiên tòa anh Trịnh Đình P vắng mặt và cũng không có ý kiến gì khác nên không xét.

Đối với Huỳnh Văn S sinh ngày 02/02/2003 (chưa đủ 16 tuổi) khi thực hiện hành vi phạm tội S chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm đối với hành vi trộm cắp tài sản như trên, nên Công an huyện Định Quán đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” là có căn cứ nên không xét.

[6] Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 60B5-786.77, Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông Lương Văn là chủ sở hữu và anh Lương Thanh P là con ông V nhận thay là có cơ sở nên không xét.

Đối với xe mô tô biển số 60S7-9451, quá trình điều tra xác định do Huỳnh Văn S trộm cắp được trước đó của anh Trịnh Đình P - sinh năm 1974, trú tại ấp H, xã Ngọc Định, huyện Định Quán để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Việc S dùng xe mô tô của anh Trịnh Đình P đi trộm cắp tài sản thì bị cáo H không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là có cơ sở nên không xét.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Lương Văn H 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 02/10/2018 đến ngày 11/10/2018).

2. Về án phí:

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự Định Quán;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn